

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2020/HSST

Ngày 22/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Đức Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vàng Seo Say.

2. Ông Ly Giời Có.

-Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Minh Lý- Thư ký toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 52/2020/TLST- HS, ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST-HS ngày 09/12/2020 đối với bị cáo:

Lý Tả M - tên gọi khác: Không - sinh năm 1975 (không xác định được ngày, tháng sinh) sinh tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt nam; Con ông Lý Kin S (đã chết) và bà Lý Mấy C tên gọi khác (Lý Chiêu M) - sinh năm 1955.

Trú tại: Thôn C, xã Dền T, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Chồng: Chảo Văn P - năm sinh 1973.

Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Lào cai.

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1995.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Nhân thân: Bản án số 66/2000/HSST ngày 17/5/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, xử phạt Lý Tả M 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Bản án số 12/2010 /HSST ngày 30/6/2010 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, xử phạt Lý Tả M 02 năm 09 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tính đến ngày phạm tội cả 02 bản án trên đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/10/2020. Hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa** cho bị cáo Lý Tả M là bà Bùi Thị N Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người phiên dịch** cho bị cáo Mẫy ông Tản Văn Q; Dân tộc Dao.

Trú tại: Tổ 3 thị trấn B, huyện B, Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 18 giờ ngày 26/10/2020, Lý Tả M đang ở nhà thì có một người phụ nữ không quen biết đến chơi, Lý Tả M nói với người phụ nữ này “đang thèm thuốc (tức Hêrôin) nhưng không đi mua được” người phụ nữ này nói với Lý Tả M “nếu có tiền thì mua được”, nghe thấy thế, Lý Tả M liền lấy 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng đưa cho người phụ nữ này và nhờ người phụ nữ này đi mua ma túy hộ. Người phụ nữ này nhận tiền rồi đi ra khỏi nhà Lý Tả M, đến khoảng 20 giờ cùng ngày, người phụ nữ này quay trở lại đưa cho Lý Tả M 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng. Lý Tả M cầm gói ma túy rồi dùng móng tay chia ra một ít để sử dụng. Sau khi sử dụng ma túy xong, Lý Tả M dùng móng tay phải chia gói ma túy ra thành 04 phần và gói lại thành 04 gói (02 gói nilon màu trắng và 02 gói nilon màu xanh). Lý Tả M cất 01 (một) gói ma túy được gói bằng nilon màu trắng vào túi áo len để ở trên ghế gần giường ngủ, còn lại 03 gói ma túy, Lý Tả M cất dưới gối trên giường ngủ. Khoảng 07 giờ 40 phút ngày 27/10/2020, tổ công tác của Công an huyện B đến nhà Lý Tả M kiểm tra hành chính, trong quá trình kiểm tra Lý Tả M đã tự giác lấy từ dưới gối trên giường ngủ ra 02 (hai) gói nilon màu xanh và 01 (một) gói nilon màu trắng, bên trong đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Tả M, thu giữ 01 (một) chiếc áo len để ở trên ghế gần giường ngủ, trong túi áo bên phải có 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất bột khô màu trắng vón cục.

Ngày 27/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định trưng cầu giám định về ma túy số 88 đối với vật chứng thu giữ của Lý Tả M ngày 27/10/2020.

Kết luận giám định về ma túy số 219/GĐMT ngày 29/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 1,57 (một phẩy năm mươi bảy) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục; Mẫu M2: 31,88 (ba mươi một phẩy tám mươi tám) gam chất bột khô màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine (Hêrôin).

Đối với người phụ nữ đã mua ma túy cho Lý Tả M ngày 26/10/2020. Do Lý Tả Mẫy không biết tên, tuổi và địa chỉ của người phụ nữ này nên cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý.

Cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 19 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai, truy tố bị cáo Lý Tả M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Lý Tả M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Tả M từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 32,89 gam Hê rô in được tái niêm phong trong bì thư; 01(một) chiếc áo len màu tím đã cũ, áo có 06 (sáu) cúc nhựa là vật chứng không có giá trị.

+ Về án phí: Buộc bị cáo Lý Tả M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của người bào chữa: Sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá chứng cứ cho rằng: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lý Tả M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lý Tả M mức thấp nhất của khung hình phạt là 10 năm tù.

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh và hình phạt: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lý Tả M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận, bị cáo Lý Tả M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự mua 33,45 gam Hê rô in cất giấu với mục đích để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Lý Tả M thực hiện là rất nghiêm trọng, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Gây mất trật tự, trị an ở địa phương, làm lan tràn tệ nạn nghiện ma túy, ảnh hưởng đến sức khỏe, suy thoái giống nòi, là mầm mống dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Để giữ nghiêm kỷ

cương pháp luật, góp phần đẩy lùi và loại bỏ ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Cần phải đưa bị cáo ra xét xử nghiêm minh trước pháp luật và quyết định mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Tả M không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo.

Về mức hình phạt chính: bị cáo Lý Tả M tàng trữ 33,45 gam Hê rô in, được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy mức hình phạt như đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo M đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lý Tả M là người nghiện ma túy, tàng trữ ma túy để sử dụng, không có lợi nhuận, không có việc làm và thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng gồm: 33,45 gam Hê rô in thu giữ của bị cáo, trích mẫu 0,56 gam giám định không hoàn lại, còn 32,89 gam Hê rô in được tái niêm phong trong bì thư là vật cấm tàng trữ; 01(một) chiếc áo len màu tím đã cũ là vật không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện B, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo, người bào chữa không có khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Về án phí: Bị cáo Lý Tả M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a,c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Tả M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Tả M 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 27/10/2020.

3. Xử lý vật chứng :

- Tịch thu tiêu hủy: 32,89 gam Hêrôin được tái niêm phong trong bì thư in sẵn của phòng KTHS Công an tỉnh Lào Cai gồm: Mẫu M1: 1,45 gam (một phẩy bốn mươi lăm) gam Hê rô in; mẫu M2: 31,44 (ba mươi một phẩy bốn mươi bốn) gam Hê rô in còn lại sau trích mẫu giám định được cho vào túi ni lon đựng mẫu ghi ký hiệu bên ngoài tương ứng là M1 và M2. Cho vào túi ni lon đựng vật chứng còn lại cùng các mảnh ni lon màu trắng, màu xanh và bì niêm phong ban đầu gửi giám định. Tại các mép dán của bì niêm phong có chữ ký của bên giao, nhận, 01 điểm chỉ có ghi “trở phải của Lý Tả M”, hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì thư có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Lý Tả M ngày 27 tháng 10 năm 2020, tại thôn T, xã D, huyện B, tỉnh Lào Cai”. 01(một) chiếc áo len màu tím đã cũ, áo có 06(sáu) cúc nhựa.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lý Tả M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng)

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Bị cáo M;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS-THS-THAHS (5);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Ngô Đức Quang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Sen

Trần Thị Trúc

Ngô Đức Quang

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Bị cáo; người bị hại;
- Phòng hồ sơ NV Công an tỉnh;
- CCTHADS huyện;
- CQCSĐT Công an huyện;
- CQTHAHS Công an huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào cai;
- Lưu HS-THS-THAHS (5);

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Ngô Đức Quang

